

Số: 44/2022/QĐST-HNGĐ

Quảng Đ, ngày 07 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 49/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh: Trương Khắc T, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Đội 6, thôn Mai Xá, xã Gio Mai, huyện Gio L, tỉnh Quảng T.

+ Chị: Hồ Thị Như T, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Xóm 3, thôn Thủ Lễ 2, xã Quảng Phước, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Khắc T và chị Hồ Thị Như T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Phước, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 16 tháng 7 năm 2019, điều kiện và thủ tục kết hôn đúng quy định tại Điều 8 và 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nay cả hai anh chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng anh T và chị T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn

nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận cho anh T và chị T được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trương Khắc T và chị Hồ Thị Như T chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trương Khắc T và chị Hồ Thị Như T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh Trương Khắc T và chị Hồ Thị Như T thỏa thuận chị T chịu lệ phí là 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trương Khắc T và chị Hồ Thị Như T.

- Về con chung: Anh Trương Khắc T và chị Hồ Thị Như T chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trương Khắc T và chị Hồ Thị Như T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hồ Thị Như T tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002142 ngày 16/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Đ; Chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T-Huế;
- VKSND Quảng Đ;
- Chi cục THADS Quảng Đ;
- UBND xã Quảng Phước; (Theo GCNKH số 51,ĐKKH ngày 16/7/2019);
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trương Quốc C